

Số: 17/BC-SNV

Hưng Yên, ngày 13 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2019

Thực hiện Công văn số 72/TTT-VP ngày 14/5/2019 của Thanh tra tỉnh Hưng Yên về việc báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2019. Sở Nội vụ báo cáo như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

Trong 6 tháng đầu năm, Sở Nội vụ không có lượt tiếp công dân đến gửi đơn thư khiếu nại, tố cáo nào.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

Trong 6 tháng qua, Sở Nội vụ nhận được 10 đơn thư, trong đó có 04 đơn tố cáo, 05 đơn đề nghị và 01 đơn thư phản ánh.

Sau khi nghiên cứu đơn thư, hầu hết nội dung không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ, Thanh tra sở đã tham mưu Giám đốc sở có văn bản chuyển đơn thư đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Đối với đơn thư trùng lặp và đơn thư đã có kết quả giải quyết của các cơ quan chức năng, Thanh tra sở đã có văn bản trả lại đơn tố cáo và yêu cầu chấm dứt việc gửi đơn thư đến Sở Nội vụ.

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

Trong thời kỳ báo cáo, có 01 trường hợp đơn thư tố cáo và 01 trường hợp đơn thư đề nghị do Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nội vụ giải quyết (có nội dung trùng lặp) trường hợp bà Hàn Thị Vân Anh - Hiệu trưởng trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hưng Long tố cáo việc sai phạm trong quy trình thực hiện bổ nhiệm, Sở Nội vụ đã tiến hành kiểm tra, xác minh và có báo cáo kết quả với Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Đánh giá và dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo:

4.1. Những ưu điểm:

Lãnh đạo Sở luôn quan tâm, chú trọng tới công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo cũng như những đề nghị chính đáng của công dân, tiếp trực tiếp công dân đảm bảo thời gian theo quy định. Lãnh đạo sở tiếp những vụ việc có tính chất phức tạp hoặc Đoàn đông người...Lãnh đạo sở giao Thanh tra sở trực tiếp tiếp công dân theo quy định, Thanh tra sở thực hiện

nghiêm túc, phân công 01 đồng chí lãnh đạo Thanh tra và 01 chuyên viên thường trực việc tiếp công dân nên cơ bản nội dung công dân đến đề nghị, khiếu nại, tố cáo phát sinh được giải đáp kịp thời hoặc hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết, làm giảm đáng kể số công dân đến trụ sở tiếp công dân.

Công tác tuyên truyền thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành được Lãnh đạo Sở Nội vụ triển khai trực tiếp hoặc giao Thanh tra Sở tuyên truyền, phổ biến trực tiếp có hiệu quả qua các buổi tiếp công dân.

Việc nhận đơn, xử lý, phân loại đơn có nhiều chuyển biến; nhìn chung, cơ bản số đơn đã nhận được xử lý kịp thời; nội dung đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ thì được chuyển hoặc có Phiếu hướng dẫn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Trong thời gian vừa qua, đơn gửi đến Sở Nội vụ chủ yếu là đơn tố cáo, đề nghị với nội dung chủ yếu về quản lý đất đai, chính sách xã hội, thực hiện quy chế dân chủ ở địa phương và một số nội dung khác liên quan đến chế độ chính sách.

Về chất lượng giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết được nâng lên rõ rệt; việc giải quyết đơn thư đảm bảo về trình tự, thủ tục, thời hạn, thẩm quyền và hình thức văn bản, hạn chế được đơn thư vượt cấp.

4.2. Tồn tại, hạn chế:

Đối với việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kết quả thực hiện Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo theo định kỳ đôi lúc còn chậm.

Mặc dù đã được quy định chặt chẽ ngay trong Luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, xong việc đưa các quy định này vào thực tế vẫn còn gặp nhiều khó khăn, công tác phổ biến giáo dục pháp luật về Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo còn bất cập; trình độ hiểu biết về pháp luật nói chung và Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo của một số công dân còn hạn chế nên dẫn đến tình trạng vẫn còn tồn tại đơn thư khiếu nại, tố cáo vượt cấp.

5. Phương hướng nhiệm vụ, kiến nghị và đề xuất của công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

5.1. Phương hướng nhiệm vụ của công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Để nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thời gian tới Sở Nội vụ tiếp tục duy trì và làm tốt công tác tiếp công dân theo quy định của Luật khiếu nại, Luật Tố cáo; tiếp tục cải cách thủ tục hành chính trong công tác tiếp dân, tiếp nhận và xử lý kịp thời đúng luật đối với đơn thư khiếu nại, tố cáo nhận được, kịp thời thụ lý các đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết và phối hợp với các phòng chuyên môn để trả lời cho đương sự theo luật định.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhằm đảm bảo các đơn thư khiếu nại, tố cáo được thụ lý giải quyết dứt điểm, không để tồn đọng, kéo dài.

5.2. Kiến nghị cấp có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Một số văn bản hướng dẫn về các lĩnh vực tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn đơn lẻ, một số văn bản ban hành đã lâu không còn phù hợp, chưa được sửa đổi bổ sung, thay thế kịp thời do đó chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của công tác.

Thanh tra Chính phủ nên tổ chức, mở nhiều lớp tập huấn, lớp đào tạo nghiệp vụ thanh tra, nghiệp vụ tiếp công dân và xử lý đơn thư chuyên sâu để đáp ứng kịp thời nhu cầu đào tạo về nghiệp vụ trên toàn quốc.

5.3. Đề xuất các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Đẩy mạnh tuyên truyền thực hiện Luật Khiếu nại, tố cáo; Giải quyết nhanh chóng, dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền; phối hợp với các cơ quan, đơn vị giải quyết các vụ việc có nội dung thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Sở.

Đổi mới tư duy, cách tiếp cận, phương pháp làm việc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhằm nâng cao hiệu quả, bảo đảm đúng quy định của pháp luật. Coi trọng công tác tiếp công dân, nghiên cứu, nắm chắc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh. Đề xuất với cơ quan cấp trên quan tâm mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo ở các cơ quan, đơn vị nhằm làm cho đội ngũ cán bộ vừa có trình độ về chuyên môn, nghiệp vụ vững chắc nhằm đáp ứng tốt yêu cầu giải quyết khiếu nại, tố cáo ngày càng phức tạp như hiện nay.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THANH TRA:

Căn cứ Điều 36 Luật Thanh tra năm 2010; Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thanh tra năm 2010; Nghị định số 90/2012/NĐ-CP ngày 05/11/2012, của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Nội vụ.

Căn cứ Quyết định số 1546/QĐ-UBND ngày 13/8/2008 và thời điểm hiện tại là Quyết định 561/QĐ-UBND ngày 26/02/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ trực thuộc UBND tỉnh và Quyết định 06/2015/QĐ-UBND ngày 09/3/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc ban hành quy định về phân cấp quản lý công tác tổ chức cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hưng Yên.

Theo quy định, Giám đốc sở Nội vụ ban hành Quyết định số 363/QĐ-SNV ngày 14/12/2018 về việc ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2019, bao gồm các mục thanh tra, kiểm tra như sau:

- + Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và các chế độ chính sách;
- + Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tuyển dụng, bố trí sắp xếp cán bộ, công chức cấp xã;
- + Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại một số đơn vị trực thuộc Sở;
- + Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về Thi đua, khen thưởng;
- + Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về Văn thư- Lưu trữ;
- + Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về Tôn giáo.

Giao Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc tham mưu Giám đốc Sở thành lập Đoàn Thanh tra, kiểm tra xây dựng kế hoạch chi tiết cụ thể đối với các cuộc thanh tra, kiểm tra đã được phê duyệt theo Kế hoạch. Qua đó, đã góp phần giúp các đơn vị sớm khắc phục những tồn tại, hạn chế còn mắc phải; thực hiện tốt và đảm bảo đúng quy định trong công tác tuyển dụng, quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Trong 6 tháng đầu năm, Thanh tra sở đã:

- Phối hợp với phòng Tổ chức biên chế và Tổ chức phi chính phủ tham mưu Giám đốc sở ban hành Quyết định số 24/QĐ-SNV ngày 25/02/2019 về việc thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật trong hoạt động công vụ về lĩnh vực nội vụ; việc bố trí sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức theo đề án vị trí việc làm đối với Sở Giáo dục & Đào tạo và các đơn vị trực thuộc. Thời điểm hiện tại, Đoàn thanh tra đã có Báo cáo và Kết luận thanh tra;

- Phối hợp với Chi cục Văn thư-Lưu trữ và Ban Tôn giáo tham mưu Giám đốc sở ban hành Quyết định số 40/QĐ-SNV ngày 03/5/2019 về việc thực hiện các quy định pháp luật về tuyển dụng công chức cấp xã; việc sử dụng, bố trí sắp xếp, thực hiện chính sách tiền lương và chế độ, chính sách dài ngô khác đối với cán bộ, công chức tại các xã, thị trấn; kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tín ngưỡng Tôn giáo, công tác quản lý Văn thư - Lưu trữ tại UBND huyện Tiên Lữ. Thời điểm hiện tại, Đoàn thanh tra đang dự thảo báo cáo và tham mưu Giám đốc sở ban hành Kết luận thanh tra.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHÜNG:

Nhận thức các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, Lãnh đạo cơ quan và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức đã thực hiện nghiêm các Chỉ thị, Nghị quyết, Quyết định của Đảng và Nhà nước ban hành, từ đó xác định

trách nhiệm của mỗi người, nêu cao, làm chủ trong công việc, trong việc sử dụng bảo quản tài sản của đơn vị.

Vai trò giám sát của tập thể, cá nhân được quan tâm đến trong việc quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí được cấp. Trong những năm qua, cơ quan đã thực hiện tốt việc thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, chống lãng phí, nên không có đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức vi phạm trên lĩnh vực này.

Trên lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Sở về công tác phòng, chống tham nhũng đạt hiệu quả tốt. Trong 6 tháng đầu năm 2019, Sở Nội vụ không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm Luật phòng, chống tham nhũng.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2019:

Giao Thanh tra sở:

- Tham mưu Giám đốc sở ra Kết luận thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về tuyển dụng công chức cấp xã; việc sử dụng, bố trí sắp xếp, thực hiện chính sách tiền lương và chế độ, chính sách đối ngô khác đối với cán bộ, công chức tại các xã, thị trấn; kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tín ngưỡng Tôn giáo, công tác quản lý Văn thư - Lưu trữ tại UBND huyện Tiên Lữ;

- Tham mưu ban hành Quyết định thanh tra tại các đơn vị đảm bảo theo đúng Kế hoạch thanh tra đã xây dựng;

- Tiếp tục tham mưu, hoàn thiện báo cáo, thực hiện tốt nhiệm vụ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; tiếp công dân; công tác phòng, chống tham nhũng, thực hiện một số nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Sở Nội vụ giao.

Sở Nội vụ trân trọng báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh
- | (Đề B/c)
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo SNV;
- Lưu: VT; TTr.

GIÁM ĐỐC



UBND TỈNH HƯNG YÊN



SỞ NỘI VỤ

SỞ
NỘI VỤ

NỘI VỤ

TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU
VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG LÃNG PHÍ
(Kèm theo Báo cáo số 117/BC-SNV ngày 13/6/2019 của Sở Nội vụ)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH PHÁP LUẬT		
01	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
02	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
03	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	80
04	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	1
05	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	20
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
06	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	04
07	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn		
08	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0
09	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	0
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền).	Triệu đồng	0
16	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0

18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
19	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyên đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</i>	CQ, TC, DV	04
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	08
<i>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</i>			
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	26
23	Số người bị kết luận việc kê khai không trung thực	Người	0
<i>Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng</i>			
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiêu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
<i>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</i>			
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, DV	4/4
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chỉ trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	4/4
PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG			
<i>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</i>			
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
<i>Qua hoạt động thanh tra</i>			
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>			
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
<i>Qua điều tra tội phạm</i>			
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG			
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thông kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án: bộ, ngành) thông kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0

40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thông kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thông kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	0
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng.	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
49	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Người	0
50	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác sau đó được kết luận là có hành vi tham nhũng	Người	0
51	Số đơn yêu cầu cơ quan nhà nước giải trình theo Nghị định 90/2013/NĐ-CP	Đơn	0
52	Số đơn yêu cầu giải trình đủ điều kiện để cơ quan nhà nước giải trình	Đơn	0
53	Số đơn yêu cầu đã được giải trình	Đơn	0
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được.		
54	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
55	+ Đất đai	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		
56	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
57	+ Đất đai	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
58	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
59	+ Đất đai	m ²	0

SỞ NỘI VỤ

UBND TỈNH HƯNG YÊN



TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN TỐ CÁO (Từ 1/2019 - 6/2019)



TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN KHIÉU NẠI

(Từ 1/2019 - 6/2019)

UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ NỘI VỤ



TỔNG HỢP KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN (*Năm 2019*)